

**KẾ HOẠCH**  
**Tuyển sinh lớp 10 trường trung học phổ thông**  
**trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:*

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan.
- Tuyển sinh lớp 10 trường trung học phổ thông (THPT) đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất để nâng cao chất lượng dạy và học cũng như thực hiện được mục tiêu phân luồng học sinh sau trung học cơ sở (THCS).

**II. NỘI DUNG**

**1. Nguyên tắc tuyển sinh, tuổi tuyển sinh**

- Hàng năm, tổ chức một lần tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT bảo đảm chính xác, công bằng, khách quan.
- Người học không tham dự kỳ thi tuyển sinh lớp 10 trường THPT (trừ trường hợp người học thuộc đối tượng được tuyển thẳng, được miễn thi, được

đặc cách trúng tuyển) hoặc người học đã dự thi nhưng rút hồ sơ dự tuyển trước khi Sở GD&ĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh sẽ không được xét trúng tuyển vào bất cứ trường THPT nào trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Kết quả tuyển sinh không được bảo lưu nếu học sinh không đến nhập học theo quy định.

c) Tuổi của thí sinh dự tuyển vào lớp 10 trường THPT thực hiện theo quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

## **2. Địa bàn tuyển sinh**

a) Người học thường trú (hoặc tạm trú từ 03 năm trở lên tính đến ngày tuyển sinh) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

b) Người học không thuộc các đối tượng ở ý a, Mục này đăng ký dự tuyển vào các trường THPT (trừ Trường THPT Chuyên, Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng phải được sự đồng ý của Giám đốc Sở GD&ĐT.

## **3. Đối tượng và hồ sơ tuyển sinh**

a) Đối tượng tuyển sinh

- Đối tượng tuyển sinh các trường THPT, Trường THPT Chuyên, Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh (PTDTNT tỉnh) phải thuộc địa bàn tuyển sinh tại Mục 2 (địa bàn tuyển sinh) nêu trên;

- Đối với trường THPT: Người học đã tốt nghiệp cấp THCS hoặc GDTX cấp THCS;

- Đối với Trường THPT Chuyên: Người học dự tuyển phải đảm bảo các quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường THPT Chuyên đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ loại khá trở lên;

+ Xếp loại tốt nghiệp THCS từ loại khá trở lên;

+ Điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi của năm học lớp 9 từ 7,0 trở lên.

- Đối với Trường PTDTNT tỉnh: Người học dự tuyển phải đảm bảo các quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT thuộc các đối tượng sau:

+ Đối tượng 1: Người học là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành: có kết quả xếp loại hạnh kiểm tốt 04 năm học và học lực khá trở lên ít nhất hai năm học ở cấp THCS;

+ Đối tượng 2: Người học là người dân tộc thiểu số (trừ dân tộc Tày, Nùng, Hoa) có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày

tuyển sinh) thuộc các huyện (trừ Thành phố): có kết quả xếp loại hạnh kiểm tốt 04 năm học; học lực trung bình trở lên ba năm học lớp 6, 7, 8 và học lực khá trở lên năm học lớp 9 cấp THCS;

+ Đối tượng 3: Người học là người dân tộc Kinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành: có kết quả xếp loại hạnh kiểm tốt 04 năm học, học lực khá trở lên ít nhất hai năm học cấp THCS;

+ Đối tượng 4: Người học là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) thuộc các huyện (trừ Thành phố): có kết quả xếp loại hạnh kiểm tốt 04 năm học; xếp loại học lực khá trở lên ở cấp THCS, trong đó có ít nhất hai năm học xếp loại học lực giỏi.

Trường hợp người học không còn Sổ hộ khẩu do thực hiện Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020 thì phải có giấy xác nhận thông tin về cư trú của cơ quan đăng ký cư trú theo quy định hiện hành.

Người học học theo chương trình không đánh giá xếp loại học lực và hạnh kiểm thì điều kiện xếp loại học lực, hạnh kiểm và điểm các môn học thực hiện theo hướng dẫn thi hằng năm của Sở GD&ĐT.

#### b) Hồ sơ tuyển sinh

Quy định trong hướng dẫn tuyển sinh hằng năm của Sở GD&ĐT.

### **4. Chỉ tiêu tuyển sinh**

a) Đối với Trường THPT Chuyên và Trường PTDTNT tỉnh: theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao hằng năm.

b) Đối với các trường THPT: Giám đốc Sở GD&ĐT giao chỉ tiêu hằng năm đảm bảo sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên trong việc nâng cao chất lượng dạy và học; thực hiện được mục tiêu phân luồng học sinh sau THCS dựa trên các căn cứ:

- Chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của UBND tỉnh;
- Số lượng thí sinh đăng ký dự tuyển vào các trường THPT;
- Thực trạng cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên.

### **5. Môn thi**

a) Các môn thi của kỳ thi gồm:

- Các môn chung: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và môn thứ 4;

Môn thứ 4 do Giám đốc Sở GD&ĐT tổ chức bốc thăm trong số các môn:

+ Năm học 2022-2023: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí;

+ Từ năm học 2023-2024: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân.

- Các môn chuyên (đề riêng dành cho thí sinh dự tuyển vào Trường THPT Chuyên): Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Tiếng Anh.

b) Để xét tuyển vào các trường THPT và Trường PTDTNT tỉnh, thí sinh phải dự thi đủ các môn thi theo quy định: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và môn thứ 4.

c) Để xét tuyển vào Trường THPT Chuyên thí sinh phải dự thi đủ các môn thi: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, môn chuyên theo nguyện vọng đã đăng ký; nếu thí sinh có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào trường THPT hoặc Trường PTDTNT tỉnh khi không đỗ Trường THPT Chuyên thì phải dự thi thêm môn thứ 4 (trừ thí sinh thuộc đối tượng tuyển thẳng quy định tại Mục 9 và thí sinh được miễn thi quy định tại Mục 10).

d) Quy định về dự thi các nguyện vọng môn chuyên:

- Trường hợp chỉ có 01 nguyện vọng: dự thi 01 môn chuyên theo nguyện vọng đã đăng ký;

- Trường hợp có 02 nguyện vọng: dự thi 02 môn chuyên (không trùng buổi thi quy định tại ý e, Mục 7) theo nguyện vọng đã đăng ký.

## **6. Địa điểm thi**

a) Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào Trường THPT Chuyên: tại Trường THPT Chuyên.

b) Đối với thí sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT, Trường PTDTNT tỉnh: tại các trường THPT.

## **7. Phương thức tuyển sinh, hình thức thi, nội dung thi, ngày thi, lịch thi và thời gian làm bài thi**

a) Ngày thi, lịch thi: Do Giám đốc Sở GD&ĐT quyết định và công bố trong hướng dẫn tuyển sinh hằng năm.

b) Phương thức tuyển sinh: thi tuyển.

c) Hình thức thi: thi tự luận; riêng môn Tiếng Anh: tự luận và trắc nghiệm.

d) Thời gian làm bài thi (không kể thời gian phát đề):

- Môn Toán, môn Ngữ văn: 120 phút;

- Môn Tiếng Anh, môn thứ 4: 60 phút;

- Môn chuyên: 150 phút.

e) Lịch thi các môn chuyên chia thành hai buổi thi như sau:

- Buổi thi 1: Toán, Ngữ văn, Sinh học;

- Buổi thi 2: Vật lí, Hóa học, Tiếng Anh.

g) Nội dung thi:

- Tuyển sinh lớp 10 THPT: Trong phạm vi chương trình THCS do Bộ GD&ĐT ban hành, chủ yếu ở lớp 9; trừ những nội dung điều chỉnh dạy học theo hướng dẫn hiện hành của Bộ GD&ĐT;

- Tuyển sinh lớp 10 Trường THPT Chuyên: Trong phạm vi chương trình THCS do Bộ GD&ĐT ban hành, nội dung thi toàn cấp THCS; trừ những nội dung điều chỉnh dạy học theo hướng dẫn hiện hành của Bộ GD&ĐT.

### **8. Tổ chức thi**

Tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Hội đồng tuyển sinh (HĐTS), Hội đồng ra đề thi và in sao đề thi, Ban vận chuyển đề thi và bài thi, Hội đồng coi thi, Ban làm phách và lên điểm, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo bài thi, công tác thanh tra, khen thưởng, giải quyết khiếu nại,... thực hiện theo quy định về tổ chức kỳ thi tuyển sinh lớp 10 (sau đây gọi tắt là Kỳ thi) của Giám đốc Sở GD&ĐT.

### **9. Tuyển thẳng và chế độ ưu tiên**

a) Tuyển thẳng vào các trường THPT (trừ Trường THPT Chuyên và Trường PTDTNT tỉnh) thực hiện theo Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGD&ĐT ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng GD&ĐT. Gồm các đối tượng sau đây:

- Học sinh trường PTDTNT;
- Học sinh là người dân tộc rất ít người;
- Học sinh khuyết tật;
- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh THCS và THPT.

Số lượng học sinh tuyển thẳng của trường được tính vào số chỉ tiêu đã giao cho trường.

b) Tuyển thẳng vào Trường PTDTNT tỉnh các đối tượng sau:

- Người học là người dân tộc thiểu số rất ít người theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người. Gồm 16 dân tộc sau: Công, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chút, Ở Đu, Bâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ;

- Người học là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành và đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

Số lượng học sinh tuyển thẳng của trường được tính vào số chỉ tiêu đã giao cho trường.

### c) Chế độ ưu tiên

- Các nhóm đối tượng ưu tiên: thực hiện theo Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGD&ĐT ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Cộng điểm ưu tiên

+ Nhóm đối tượng ưu tiên 1: cộng 2,0 điểm;

+ Nhóm đối tượng ưu tiên 2: cộng 1,5 điểm;

+ Nhóm đối tượng ưu tiên 3: cộng 1,0 điểm.

- Điểm cộng thêm cho các đối tượng ưu tiên dự tuyển vào các trường THPT và PTDTNT tỉnh tối đa là 3,0 điểm. Không cộng điểm ưu tiên cho thí sinh dự tuyển vào Trường THPT Chuyên.

## 10. Miễn thi tất cả các bài thi

### a) Đối tượng và điều kiện

Thí sinh thuộc các đối tượng quy định tại Mục 3 (đối tượng và hồ sơ tuyển sinh) nếu trong đội tuyển tham gia các cuộc thi cấp quốc gia, quốc tế hoặc khu vực do Bộ GD&ĐT tổ chức hoặc phối hợp tổ chức về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật được miễn thi tất cả các bài thi của kỳ thi tuyển sinh lớp 10 (trừ Trường THPT Chuyên và Trường PTDTNT tỉnh) nếu đáp ứng các điều kiện sau:

- Thời gian tham gia dự thi các kỳ thi nêu trên trước ngày thi tuyển sinh không quá 25 ngày;

- Xếp loại cả năm lớp 9: hạnh kiểm xếp loại tốt và điểm trung bình học tập từ 7,0 trở lên;

- Có tên trong công văn đề nghị miễn thi và xác nhận tham dự tập huấn hoặc ôn luyện, dự thi đúng quy định của cơ quan tuyển chọn trước ngày diễn ra Kỳ thi.

### b) Hồ sơ

- Đơn đề nghị miễn thi của thí sinh;

- Công văn đề nghị miễn thi và xác nhận tham dự tập huấn hoặc ôn luyện, dự thi đúng quy định của cơ quan tuyển chọn;

- Biên bản đề nghị miễn thi của HĐTS trường THPT nơi đăng ký dự thi.

### c) Thủ tục

- Thí sinh phải nộp hồ sơ miễn thi cho trường THPT nơi thí sinh đăng ký dự tuyển theo hướng dẫn hàng năm của Sở GD&ĐT. Hội đồng tuyển sinh trường THPT nơi thí sinh đăng ký dự thi chịu trách nhiệm thu nhận, xét duyệt và chuyên giao hồ sơ miễn thi cho Sở GD&ĐT;

- HĐTS của Sở GD&ĐT xem xét, quyết định miễn thi cho thí sinh căn cứ hồ sơ và các quy định tại Mục này; sử dụng điểm tổng kết cả năm lớp 9 của môn

học trong học bạ tương ứng với điểm các môn thi của Kỳ thi để xét trúng tuyển theo quy định.

### **11. Đặc cách xét trúng tuyển**

#### **a) Đối tượng và điều kiện**

Thí sinh đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Mục 3 (đối tượng và hồ sơ tuyển sinh) và đủ điều kiện dự thi được đặc cách xét trúng tuyển (trừ Trường THPT Chuyên và Trường PTDTNT tỉnh) trong các trường hợp sau:

- Bị tai nạn, bị ốm trước ngày thi không quá 07 ngày hoặc ngay trong buổi thi đầu tiên, không thể dự thi nếu đáp ứng điều kiện sau:

+ Xếp loại cả năm lớp 9: hạnh kiểm xếp loại tốt và điểm trung bình học tập từ 7,5 trở lên;

+ Hồ sơ gồm: Đơn đề nghị xét đặc cách trúng tuyển của thí sinh; bản sao học bạ THCS hợp lệ; hồ sơ nhập viện, ra viện do bệnh viện từ cấp huyện trở lên cấp; biên bản đề nghị xét đặc cách trúng tuyển của HĐTS trường THPT nơi đăng ký dự thi.

- Bị tai nạn, bị ốm sau khi đã thi ít nhất một bài thi và không thể tiếp tục dự thi hoặc sau khi bị tai nạn, bị ốm tự nguyện dự thi số bài thi còn lại nếu đáp ứng các điều kiện sau:

+ Điểm của những bài đã thi đều đạt từ 5,0 trở lên;

+ Xếp loại cả năm lớp 9: hạnh kiểm xếp loại tốt và điểm trung bình học tập từ 7,0 trở lên;

+ Hồ sơ gồm: Đơn đề nghị xét đặc cách trúng tuyển của thí sinh; bản sao học bạ THCS hợp lệ; hồ sơ nhập viện, ra viện của bệnh viện từ cấp huyện trở lên; biên bản đề nghị xét đặc cách trúng tuyển của HĐTS trường THPT nơi đăng ký dự thi.

#### **b) Thủ tục**

- Chậm nhất 05 ngày sau buổi thi cuối cùng của Kỳ thi, thí sinh phải nộp hồ sơ đặc cách cho trường THPT nơi thí sinh đăng ký dự thi. Lãnh đạo trường THPT nơi thí sinh đăng ký dự thi chịu trách nhiệm thu nhận và chuyển giao hồ sơ đặc cách cho sở GD&ĐT;

- HĐTS của Sở GD&ĐT xem xét, quyết định đặc cách trúng tuyển cho thí sinh căn cứ hồ sơ và các quy định tại Mục này.

c) Số lượng thí sinh được đặc cách trúng tuyển tính vào số chỉ tiêu đã giao cho trường.

### **12. Quy định về xét trúng tuyển**

#### **a) Hệ số điểm để xét trúng tuyển**

- Đối với các trường THPT và Trường PTDTNT tỉnh

Môn Toán, môn Ngữ văn, Tiếng Anh, môn thứ 4: hệ số 1.

- Đối với Trường THPT Chuyên

+ Môn chuyên: hệ số 2;

+ Môn Toán, môn Ngữ văn, môn Tiếng Anh (môn chung): hệ số 1.

b) Điểm xét tuyển (ĐXT) được tính theo công thức sau:

- Đối với các trường THPT và Trường PTDTNT tỉnh

$\text{ĐXT} = \text{Điểm môn Toán} + \text{Điểm môn Ngữ văn} + \text{Điểm môn Tiếng Anh} + \text{Điểm môn thứ 4} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$ ;

- Đối với Trường THPT Chuyên

$\text{ĐXT} = \text{Điểm môn Toán} + \text{Điểm môn Ngữ văn} + \text{Điểm môn Tiếng Anh} + \text{Điểm môn Chuyên} \times 2$ .

c) ĐXT được lấy đến hai chữ số thập phân sau dấu phẩy (“,”), do phần mềm máy tính tự động thực hiện.

### 13. Nguyên tắc xét trúng tuyển

a) Trường THPT Chuyên

Lấy từ cao xuống thấp theo ĐXT để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có ĐXT bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau:

- Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn;

- Có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi cả năm học lớp 9 cao hơn;

- Có điểm trung bình các môn học cả năm học lớp 9 cao hơn.

b) Trường PTDTNT tỉnh

- Lấy từ cao xuống thấp theo ĐXT cho đến khi đủ chỉ tiêu

(Chỉ tiêu được phân bổ cho các huyện trong tỉnh căn cứ vào số lượng xã, thôn thuộc địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của từng huyện; số chỉ tiêu phân bổ cho các huyện = tổng chỉ tiêu tuyển mới – số học sinh được tuyển thẳng);

- Tỷ lệ phân trăm và thứ tự xét được thực hiện như sau:

+ Xét 60% chỉ tiêu cho đối tượng 1;

+ Xét 20% chỉ tiêu cho đối tượng 2;

+ Xét 5% chỉ tiêu cho đối tượng 3;

+ Xét 15% chỉ tiêu cho đối tượng 4. Trong đó mức điểm đạt được phải cao hơn từ 1,0 điểm trở lên so với đối tượng 1.

- Trong huyện, nếu chỉ tiêu của từng loại đối tượng vẫn còn thì số chỉ tiêu đó được chuyển sang xét chung cho cả huyện, lấy từ cao xuống thấp theo ĐXT cho tất cả các đối tượng tham gia dự thi chưa trúng tuyển;

- Nếu số đối tượng đăng ký ít hơn số chỉ tiêu được giao của huyện thì số chỉ tiêu còn lại đó được chuyển sang xét chung cho cả tỉnh, lấy từ cao xuống thấp theo ĐXT cho tất cả các đối tượng tham gia dự thi chưa trúng tuyển;

- Trong quá trình xét theo chỉ tiêu đã phân bổ và tỷ lệ % đã nêu trên, trường hợp nếu có nhiều đối tượng có ĐXT bằng nhau làm cho số lượng trúng tuyển lớn hơn chỉ tiêu được giao thì xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau:

- + Đang định cư tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;
- + Có điểm trung bình cả năm lớp 9 cao hơn;
- + Có tổng điểm trung bình của môn Toán, môn Ngữ văn và môn Tiếng Anh của năm học lớp 9 cao hơn.

#### c) Các trường THPT

- Lấy từ cao xuống thấp theo ĐXT cho đến khi đủ chỉ tiêu. Trường hợp khi xác định điểm trúng tuyển theo chỉ tiêu được giao, nếu số học sinh có ĐXT bằng nhau làm cho số lượng trúng tuyển lớn hơn chỉ tiêu được giao thì cho phép lấy hết số thí sinh có ĐXT bằng nhau;

- Đối với các trường có số thí sinh đăng ký dự thi lớn hơn so với chỉ tiêu được giao thì thực hiện xét trúng tuyển 01 lần;

- Đối với các trường có số thí sinh đăng ký dự thi nhỏ hơn hoặc bằng với chỉ tiêu được giao thì thực hiện xét trúng tuyển 02 lần như sau:

- + Đợt xét tuyển 1: Xét trúng tuyển 70% số thí sinh dự thi;
- + Đợt xét tuyển 2: Xét trúng tuyển số chỉ tiêu được giao còn lại. Số chỉ tiêu này được chuyển sang xét chung cho các thí sinh chưa trúng tuyển trên phạm vi toàn tỉnh có nguyện vọng xét tuyển vào trường.

#### d) Thủ tục, hồ sơ xét trúng tuyển

Các trường thực hiện đúng theo lịch tuyển sinh công bố trong hướng dẫn thi hằng năm. HĐTS của trường căn cứ chỉ tiêu được giao tiến hành xét trúng tuyển theo quy định, chuẩn bị đầy đủ hồ sơ để trình HĐTS của Sở GD&ĐT phê duyệt. Hồ sơ gồm:

- Biên bản xét tuyển của HĐTS (kèm theo danh sách thí sinh tham dự xét tuyển);
- Phương án xét tuyển;
- Tờ trình kèm theo danh sách thí sinh trúng tuyển;
- Hồ sơ, danh sách thí sinh quá tuổi, thiếu tuổi;
- Các biên bản liên quan khác.

#### e) Xét tuyển sinh bổ sung

- Các trường có tổng số học sinh nhập học ít hơn chỉ tiêu được giao thì được phép xét tuyển sinh bổ sung;

- Thủ tục, hồ sơ và nguyên tắc xét trúng tuyển theo quy định tại Mục này.

g) Quy định xét tuyển sinh bổ sung đối với các trường như sau:

- Trường THPT Chuyên: xét tuyển bổ sung đối với những thí sinh đã dự thi vào Trường THPT Chuyên nhưng chưa trúng tuyển. Môn chuyên nào thiếu hụt chỉ tiêu thì xét tuyển bổ sung cho môn chuyên đó;

- Trường PTDTNT tỉnh: xét tuyển bổ sung đối với những thí sinh đã dự thi vào Trường PTDTNT tỉnh nhưng chưa trúng tuyển. Cách xét như sau:

+ Chỉ tiêu thiếu thuộc đối tượng nào và thuộc huyện nào thì xét tuyển bổ sung cho đối tượng và huyện đó. Trường hợp trong huyện đối tượng đó không còn thì xét chung cho cả huyện, cả huyện không còn thì chuyển sang xét chung cho cả tỉnh;

+ Trường hợp chỉ tiêu thiếu hụt là đối tượng tuyển thẳng thì xét chung cho cả tỉnh đối với những thí sinh đã dự thi nhưng chưa trúng tuyển, lấy từ cao xuống thấp theo ĐXT cho đến khi đủ chỉ tiêu giao;

+ Trong thời gian tuyển sinh bổ sung nếu có học sinh lớp 11, lớp 12 không tiếp tục theo học dẫn đến thiếu chỉ tiêu so với chỉ tiêu của UBND tỉnh giao, thì chỉ tiêu thiếu hụt đó được cộng vào chỉ tiêu tuyển bổ sung đối với lớp 10 (số chỉ tiêu bổ sung này phải đảm bảo không làm tăng thêm số lớp và không quá số học sinh/lớp theo quy định) và thực hiện xét chung cho cả tỉnh đối với tất cả các đối tượng, lấy từ cao xuống thấp theo ĐXT cho đến khi đủ chỉ tiêu giao;

+ Trường hợp khi xét tuyển bổ sung có các đối tượng thi tuyển, đối tượng tuyển thẳng, đối tượng bổ sung chỉ tiêu thì xét tuyển bổ sung theo thứ tự: đối tượng thi tuyển, đối tượng tuyển thẳng, đối tượng bổ sung chỉ tiêu.

- Các trường THPT: xét tuyển bổ sung những thí sinh đã dự thi và còn bộ hồ sơ gốc lưu tại trường (gồm cả thí sinh được miễn thi, thí sinh thuộc đối tượng tuyển thẳng), chưa trúng tuyển bất cứ trường nào trên địa bàn tỉnh.

h) Việc tuyển sinh bổ sung, tăng hoặc giảm chỉ tiêu đối với các trường (trừ Trường THPT Chuyên và Trường PTDTNT tỉnh) hằng năm do Giám đốc Sở GD&ĐT quyết định.

#### **14. Điều kiện và trình tự duyệt xét trúng tuyển**

a) Chỉ xét tuyển những thí sinh đủ điều kiện dự thi, đã dự thi đủ các bài thi theo quy định, không bị kỷ luật hủy kết quả thi hoặc không bị đình chỉ thi, tất cả các bài thi lấy điểm để xét tuyển đều đạt từ 1,0 điểm trở lên (đối với môn chung) và đạt từ 2,0 điểm trở lên (đối với môn chuyên) theo thang điểm 10.

b) Những thí sinh đủ điều kiện dự thi, được miễn thi tất cả các bài thi trong xét trúng tuyển theo quy định tại Mục 10 (miễn thi tất cả các bài thi của Kỳ thi) được tham gia xét trúng tuyển.

c) Trình tự duyệt công nhận trúng tuyển

- Chủ tịch HĐTS của trường duyệt xét trúng tuyển và chịu trách nhiệm trước Sở GD&ĐT về kết quả của trường mình;

- Giám đốc Sở GD&ĐT căn cứ kết quả xét trúng tuyển của HĐTS của Sở GD&ĐT phê duyệt và công bố kết quả công nhận trúng tuyển, thông báo cho các trường phổ thông để niêm yết danh sách, cấp Giấy chứng nhận trúng tuyển cho thí sinh;

- Giấy chứng nhận trúng tuyển được lưu trong hồ sơ của học sinh.

### **15. Cấp phát và quản lý Giấy chứng nhận trúng tuyển**

a) Sở GD&ĐT thống nhất quản lý các mẫu, quy định thủ tục cấp phát, thu hồi, huỷ bỏ Giấy chứng nhận trúng tuyển.

b) Hiệu trưởng các trường THPT chịu trách nhiệm quản lý, chỉ đạo việc lưu trữ, bảo quản hồ sơ của thí sinh trong kỳ thi theo quy định.

## **III. KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Trên cơ sở Kế hoạch đã được phê duyệt, Sở GD&ĐT chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch chi tiết; phối hợp với các Sở, Ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức toàn bộ công tác tuyển sinh theo đúng quy định hiện hành. Khi có sự thay đổi về Quy chế tuyển sinh hoặc Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 trường THPT trên địa bàn tỉnh Cao Bằng không còn phù hợp thì Sở GD&ĐT chịu trách nhiệm trình duyệt Kế hoạch mới hoặc sửa đổi, bổ sung;

- Ban hành quy định về tổ chức kỳ thi tuyển sinh lớp 10 trường THPT;

- Chủ trì thành lập, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của các HĐTS, Hội đồng ra đề thi và in sao đề thi, Ban vận chuyển đề thi và bài thi, Hội đồng coi thi, Ban làm phách và lên điểm, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo bài thi; tổ chức tập huấn nghiệp vụ tổ chức thi; hướng dẫn công tác tuyển sinh cho các phòng GD&ĐT, trường THPT;

- Tiếp nhận hồ sơ của các HĐTS, Hội đồng ra đề thi và in sao đề thi, Ban vận chuyển đề thi và bài thi, Hội đồng coi thi, Ban làm phách và lên điểm, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo bài thi;

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh lớp 10 THPT;

- Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện việc khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức, thí sinh trong phạm vi quyền hạn quy định; đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật theo quy định thi và các quy định của pháp luật đối với những người tham gia làm công tác thi; lưu trữ hồ sơ của Kỳ thi theo quy định;

- Thực hiện thống kê, thông tin, báo cáo định kỳ và hằng năm, đột xuất về công tác tuyển sinh với UBND tỉnh và Bộ GD&ĐT;

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng phương án và hướng dẫn công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại các địa điểm tổ chức thi;

- Phối hợp với Sở Tài chính nhằm đảm bảo kinh phí tổ chức Kỳ thi theo quy định;

- Trong trường hợp thiên tai, dịch bệnh xảy ra mà không thể tổ chức Kỳ thi được thì Sở GD&ĐT xây dựng kế hoạch, phương án xét tuyển vào lớp 10 đối với các trường THPT (trừ Trường THPT Chuyên) trình UBND tỉnh phê duyệt.

## **2. Công an tỉnh**

- Phối hợp với Sở GD&ĐT nhằm bảo đảm an ninh, an toàn cho các khâu của Kỳ thi, đặc biệt là đối với công tác ra đề và in sao đề thi, vận chuyển, bàn giao, bảo quản đề thi, bài thi và xử lý các tình huống về an ninh, an toàn, bảo mật, ... phát sinh trong tổ chức Kỳ thi;

- Chỉ đạo các phòng, ban chức năng của Công an tỉnh, Công an các huyện, thành phố thực hiện tốt các công việc sau:

+ Triển khai công tác nghiệp vụ để thu thập, nắm tình hình đối với các cá nhân, tổ chức đăng tải những thông tin không chính xác trên các trang mạng xã hội, các trang thông tin điện tử có ảnh hưởng không tốt đến Kỳ thi hoặc có ý định chống phá, gian lận trong Kỳ thi;

+ Chỉ đạo thực hiện việc xác nhận thông tin về cư trú cho người học trong trường hợp không còn Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú do thực hiện Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;

+ Phối hợp với Sở GD&ĐT bố trí lực lượng kiểm tra an ninh, bảo vệ khu vực ra đề và in sao đề thi; trang thiết bị phục vụ công tác ra đề và in sao đề thi và cán bộ tham gia công tác ra đề và in sao đề thi; có biện pháp bảo mật thông tin trong quá trình ra đề và in sao đề thi;

+ Bố trí lực lượng phối hợp với Sở GD&ĐT để giám sát công tác vận chuyển, bàn giao đề thi và bài thi bảo đảm an toàn theo kế hoạch; tổ chức công tác bảo vệ nhằm bảo đảm trật tự an toàn địa điểm coi thi, chấm thi theo kế hoạch và thời gian tại hướng dẫn thi của Sở GD&ĐT (Sở GD&ĐT phối hợp với Công an tỉnh);

+ Bố trí đủ lực lượng để giữ gìn trật tự an toàn giao thông, kịp thời giải tỏa các ùn tắc giao thông tại các địa điểm tổ chức thi;

+ Có kế hoạch và phương án phòng chống cháy, nổ tại các khu vực ra đề và in sao đề thi, tại các Hội đồng coi thi, tại khu vực chấm thi; bảo đảm an ninh, an toàn;

+ Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng trong công tác bảo vệ bên ngoài các Hội đồng coi thi trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý các tổ chức, cá nhân lợi dụng không gian mạng để

cung cấp, chia sẻ, phát tán thông tin sai sự thật, thông tin xấu độc ảnh hưởng tiêu cực đến Kỳ thi.

### **3. Sở Y tế**

- Bảo đảm công tác y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống dịch bệnh COVID-19 trong thời gian tổ chức kỳ thi trên địa bàn tỉnh; Phối hợp hướng dẫn công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại các địa điểm tổ chức thi;

- Phối hợp với Sở GD&ĐT xây dựng dự toán kinh phí đối với nội dung liên quan đến công tác triển khai nhiệm vụ đảm bảo phòng, chống dịch bệnh COVID-19, an toàn vệ sinh thực phẩm, chăm sóc sức khỏe cho Kỳ thi.

### **4. Sở Tài chính**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định kinh phí để tổ chức Kỳ thi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt (bao gồm cả kinh phí bảo đảm công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong tổ chức thi).

### **5. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh phối hợp tổ chức tuyên truyền, phản ánh trung thực, kịp thời các nội dung về Kỳ thi;

- Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin kiểm tra, tu sửa, bảo dưỡng hệ thống hạ tầng kỹ thuật bảo đảm các điều kiện về cơ sở hạ tầng bưu chính - viễn thông tạo thuận lợi cho việc công bố kết quả thi và chuyển phát công văn, bưu kiện có liên quan đến công tác thi;

- Tổ chức theo dõi, rà soát, kiểm tra thông tin trên môi trường mạng; thẩm định, xác minh, tổng hợp nội dung thông tin sai sự thật, thông tin xấu, độc đăng tải trên không gian mạng có liên quan đến Kỳ thi.

### **6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về GD&ĐT trên địa bàn, chỉ đạo phòng GD&ĐT, các ngành chức năng có liên quan phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Sở GD&ĐT tổ chức tốt Kỳ thi ở địa phương, nhất là việc chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ cho các Hội đồng coi thi, địa điểm coi thi dự phòng trên địa bàn, cung cấp đầy đủ điện, nước, thông tin liên lạc và ổn định giá cả sinh hoạt trong những ngày tổ chức thi;

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, công khai các quy định về công tác thi đến mọi tầng lớp nhân dân, nhất là ở trung tâm các xã, phường, thị trấn. Thường xuyên nắm bắt tình hình, kịp thời thông tin đến xã hội nhằm tạo sự đồng tình ủng hộ để Kỳ thi diễn ra nghiêm túc, hiệu quả;

- Bảo đảm các điều kiện thuận lợi về giao thông, nơi ăn nghỉ cho thí sinh và người thân ở xa đến dự thi theo hướng tăng cường chỗ nghỉ trọ trong khu dân cư, chỗ trọ giá rẻ hoặc miễn phí; bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm tại các Hội đồng coi thi;

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể hỗ trợ trong công tác bảo đảm lực lượng an ninh, bảo vệ, giữ gìn trật tự an toàn cho các Hội đồng coi thi thời gian trước và trong Kỳ thi; lực lượng phục vụ; y tế; công tác vệ sinh môi trường; công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19...;

- Xây dựng phương án phòng chống lụt bão, hỏa hoạn và các tình huống bất thường có thể xảy ra;

- Tăng cường công tác vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ, giúp đỡ, tạo điều kiện đối với các thí sinh tham dự Kỳ thi là con em dân tộc thiểu số, gia đình chính sách, hộ nghèo, vùng sâu, vùng xa và thí sinh cư trú tại các vùng chịu ảnh hưởng thiên tai, không để thí sinh nào phải bỏ thi vì gặp khó khăn về điều kiện kinh tế hay đi lại.

### **7. Công ty Điện lực Cao Bằng**

- Xây dựng kế hoạch điều phối nhằm bảo đảm nguồn điện trong thời gian tổ chức Kỳ thi. Đặc biệt ưu tiên có điện 24 giờ/ngày trong những ngày ra đề và in sao đề thi, ngày coi thi, chấm thi (địa điểm, thời gian tổ chức do Sở GD&ĐT chủ động phối hợp với Công ty Điện lực);

- Chỉ đạo sẵn sàng hỗ trợ nguồn điện dự phòng cho các khu vực ra đề và in sao đề thi, coi thi, chấm thi khi có sự cố mất điện đột xuất xảy ra.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (qua Sở GD&ĐT) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Cao Bằng; Đài PTTH tỉnh;
- VPUBND tỉnh: LĐVP, CVTH, VX, NC, TTTT;
- Lưu: VT, VX<sub>(VA)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Hải Hoà**